

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số *2024* HD-UBND

Hà Giang, ngày *09* tháng *11* năm 2020

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/9/2020 về thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP

Thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 15/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang hướng dẫn triển khai thực hiện hỗ trợ đối tượng người lao động, người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN; NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ

1.1. Đối tượng hỗ trợ: theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 09/4/2020 và Quyết định 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương;
- Người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động.

1.2. Điều kiện hỗ trợ:

- Hỗ trợ người lao động: Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 1 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 và khoản 1 Điều 1 Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương: Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 / 4 /2020 và khoản 3, 4 Điều 1 Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ.



2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Việc hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Đối tượng tự nguyện không nhận hỗ trợ thì không thực hiện hỗ trợ.

II. HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN

1. Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương trong danh sách hưởng hỗ trợ. Mức hỗ trợ: 1.800.000 đồng/người/tháng, với hình thức hỗ trợ hàng tháng. Thời gian hỗ trợ theo thời gian thực tế người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương nhưng không quá 03 tháng, tính từ ngày 01/4/2020.

Hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện theo khoản 1 Điều 2 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 và khoản 2 Điều 1 Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ

Trên cơ sở hồ sơ do UBND các huyện, thành phố thẩm định; UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổng hợp gửi về Sở Lao động - TBXH báo cáo trình UBND tỉnh ra Quyết định phê duyệt danh sách Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ (*mẫu biểu số 1 kèm theo*).

Sau khi có Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố tiến hành rà soát lại lần cuối đảm bảo theo đúng quy định trước khi ra Quyết định phê duyệt danh sách chi trả hỗ trợ.

2. Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động. Người sử dụng lao động tự kê khai, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực về số lao động ngừng việc, số liệu xác định doanh thu đáp ứng điều kiện vay theo quy định tại Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ, hoàn thiện hồ sơ gửi đến Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh. (*Trình tự thủ tục vay theo hướng dẫn của Ngân hàng chính sách xã hội - Hướng dẫn số 5446/HĐ-NSCS ngày 29/10/2020 của Ngân hàng Chính sách xã hội*).

III. PHƯƠNG THỨC, THỜI GIAN THỰC HIỆN CHI TRẢ TIỀN HỖ TRỢ

1. Thực hiện chi trả tiền hỗ trợ:

1.1. Đối với Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương. Do Người sử dụng lao động trực tiếp chi trả. (*mẫu biểu số 2 kèm theo*).

1.2. Người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động. *Theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội.*

2. UBND các huyện, thành phố ra Quyết định phê duyệt lập danh sách chi trả hỗ trợ theo mẫu biểu quy định (*Có chữ ký, đóng dấu của Chủ tịch UBND*

huyện, thành phố) cho Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương; thực hiện thủ tục chuyển kinh phí hỗ trợ và danh sách đối tượng được hỗ trợ cho người sử dụng lao động (*doanh nghiệp hoặc cơ sở giáo dục*) thực hiện chi hỗ trợ.

- Thời gian thực hiện chi trả: 03 ngày, kể từ khi nhận được kinh phí và danh sách chi trả tiền hỗ trợ.

IV. VIỆC QUẢN LÝ, THANH TOÁN VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ

1. Căn cứ Quyết định phê duyệt và cấp kinh phí của UBND tỉnh, Sở Tài chính thông báo bổ sung có mục tiêu kinh phí về ngân sách các huyện, thành phố.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND cấp huyện giao dự toán kinh phí về Phòng Lao động - TBXH.

3. Phòng Lao động - TBXH có trách nhiệm chuyển tiền cho người sử dụng lao động chi trả cho đối tượng (*cho doanh nghiệp hoặc cơ sở giáo dục*).

4. Việc thanh toán và quyết toán kinh phí chi trả các chính sách hỗ trợ thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước và chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp cùng các sở, ngành, các huyện thành phố triển khai rà soát, xác định danh sách các đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ tại Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 15/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; và hướng dẫn này.

- Tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ; chủ trì tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ cho đối tượng theo hướng dẫn này; phối hợp các ngành, Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh kiểm tra, giám sát, kịp thời hướng dẫn hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh Hà Giang

Hướng dẫn quy trình và thực hiện hỗ trợ Người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động.

3. Sở Tài chính

- Tham mưu trình UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ngay sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định cấp kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết số 154/NQ-CP, thực hiện thông báo kinh phí về các huyện/thành phố để kịp thời chi trả cho đối tượng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trình Bộ Tài chính hỗ trợ kinh phí cho tỉnh.

4. Kho bạc Nhà nước tỉnh

Căn cứ Quyết định và danh sách của cấp có thẩm quyền phê duyệt, Kho bạc nhà nước các cấp giải ngân kịp thời gói hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng theo đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và xã hội.

5. Sở Giáo dục- Đào tạo

- Tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo Hướng dẫn này.

- Chỉ đạo các phòng Giáo dục - Đào tạo chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp huyện có liên quan tiếp nhận, xem xét hồ sơ đề nghị hỗ trợ của đối tượng người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên do cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên ở các cấp mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông (*gọi chung là cơ sở giáo dục*) gặp khó khăn bởi đại dịch Covid-19 không có doanh thu hoặc không có nguồn tài chính để chi lương trình UBND cấp huyện thẩm định.

6. UBND các huyện/thành phố

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, thẩm định, lập danh sách hỗ trợ đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng trình tự, thủ tục, chính xác, không để sai sót; tổng hợp danh sách gửi Sở Lao động - TBXH tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt.

- Chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ cho đối tượng kịp thời theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Đồng thời thanh tra, kiểm tra việc thực hiện lập danh sách phê duyệt và chi trả tiền hỗ trợ trên địa bàn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền và phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng của tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh trong công tác triển khai thực hiện và giám sát việc tổ chức thực hiện chính sách, đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để xảy ra tình trạng lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - TBXH để tổng hợp chung báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - TBXH trước ngày 20 hàng tháng.

7. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh và nội dung của Hướng dẫn này để triển khai thực hiện.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên

Phối hợp triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh và nội dung của Hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp) xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TBXH;
- TTr. Tỉnh ủy;
- TTr. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Giang;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối cơ quan – DN tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Hiệp Hội DN tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Vnpti Office;
- Lưu: VT, KTTH, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Đức Quý

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG,
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 154/NQ-CP**

NGHĨ

Kèm theo tờ trình số: /TTr-UBND, ngày tháng năm 2020 của UBND huyện

TT	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/Thẻ căn cước công dân	Tên doanh nghiệp	Loại HĐLĐ	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số số BHXH, thẻ BHYT	Thời điểm tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (từ ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ (đến ngày tháng năm)	Kinh phí hỗ trợ	Số Điện thoại liên hệ	Ghi chú
		Nam	Nữ										
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	Nguyễn Văn A	1995		073555824							1.800.000		
											1.800.000		
	Tổng cộng												

Tổng số lao động nhận hỗ trợ

Số tiền nhận hỗ trợ đồng (bằng chữ)

..... ngày tháng năm 2020

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN/TP

(ký, đóng dấu)



Tên Doanh nghiệp (Cơ sở giáo dục)

Mẫu biểu số 02

**BIỂU TỔNG HỢP CHI TRẢ LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG HỖ TRỢ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 154/NQ-CP
(Chi trả tháng)**

TT	Họ và tên	Năm sinh		Số CMND/Thẻ căn cước công dân	Tên doanh nghiệp	Loại HĐLĐ	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ BHXH, thẻ BHYT	Thời điểm tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (từ ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ (đến ngày tháng năm)	Kinh phí hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Số Điện thoại liên hệ	Ghi chú
		Nam	Nữ											
	1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Nguyễn Văn A	1995		073555824							1.800.000			
											1.800.000			
	Tổng cộng													

Tổng số lao động nhận hỗ trợ

Số tiền nhận hỗ trợ đồng (bằng chữ)

..... ngày tháng năm 2020

Người chi trả
(ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký, đóng dấu)